

၎င်းတို့သည် နှစ်စဉ် နှစ်စဉ် နှစ်စဉ် နှစ်စဉ်

- Mục đích : Hành lễ múa lớn để trả lễ cho gia đình có khăn vái cầu xin phù hộ độ trì tai qua nạn khỏi và cầu xin phù hộ độ trì cho gia đình được bình an và hạnh phúc .

- Tổ chức : Do gia đình tộc họ đóng góp tiền của và nhân lực để tổ chức thực hiện.

- Định kỳ : Không có định kỳ.

- Thời gian và vào lúc : : Trong 2 ngày và 2 đêm. Cho ngày vào 1 ngày 1 đêm ngày thứ bảy , cho ngày ra 1 ngày 1 đêm chủ nhật hoặc 1 ngày 1 đêm thứ tư cho ngày vào và 1 ngày 1 đêm thứ năm cho ngày ra trong hạ tuần trăng hay thượng tuần trăng và phải là ngày chẵn không ky.

- Địa điểm : Trong nhà lễ sân nhà hay sân bãi ngoài ngõ.

- Chúc sắc chủ lễ : Ông thầy vồ *ong maduen* မွ် ဣဉ်းဉ်း ,

- Chúc sắc chúc việc đồng hành lễ gồm: Ông thầy *acar* ၵၵၵ ၵၵၵ-Bà múa
tộc họ *muk rija* ၵၵၵ ၵၵၵ-Ban nhạc công *ong taong ong yuk* ၵၵ ၵၵ ၵၵ ၵၵၵ,

- Thú vật và gia cầm : Với 1 con dê *pabaiy* རམ་པའི་ཡ་ and 8 con gà *manuk* མཎུག (tùy họ có thể nhiều hơn hoặc ít hơn) Một ngày một đêm vào thì cúng dê và một ngày một đêm ra thì cúng gà. cụ thể :

* 1 con dê cúng tế *Po Luah* ၵုၵ်းလၢၵ်း và các thần *yang* *atau* ၵုၵ်းလၢၵ်း.

* 1 con gà cúng tế *Po Kar* ပုဆိုးကတ် ,

* 3 con gà cho các *Po Patri* ,

* 2 con gà cho nghi lễ thết đãi *lisei payak* လိခိပယက် ,

* 2 con gà cho nghi lễ cúng tế ra nhà lễ *barahuak tabiak kajang*
 ၂ကောင် ဂျာဗီယာ ကျွဲ ,

- Các món ăn : Com *lisei* လီဆီ - Thịt gà *рилаow manuk* ရီလော့ခ် မာဏုခ် - Canh gà *aia habai manuk* မျှော် ရာခဲဟ မာဏုခ် - Thịt dê *рилаow pabaiy* ရီလော့ခ် ပာပိယ - Nước súp dê *aia tanut pabaiy* မျှော် တာဏုတ် ပာပိယ - Canh môn *aia habai njem labua* မျှော် ရာခဲဟ လော့ လာပွ - Rau ghém *giaim* ဂျေမ် - Quả trứng gà *baoh manuk* ခဟုတ် မာဏုခ် - Chả hột gà *kanap* ကာနပ် - Mắm chấm *masin* မာဆိမ် - Nhúm muối *sara* ရာဝှီ ,

- Các vật lễ khác : Thì có quả trứng gà *baoh manuk* ခပ်စုံ ဟမ္ဘာ, trầu cau *hala panang* ရက် ရက်, rượu *alak* ရွာတာ, nước trà *aia caiy* ရွှေစိုက် ,

- Các loại bánh trái gồm: Xôi nếp *ndiép* 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 - Hạt nổ *kamang* 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 - Bánh đúc lạt *kadaor mbong* 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 - Bánh đúc ngọt *kadaor mbak* 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 - Bông điệp *bingu pang* 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 - Muối mè *sara linga* 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 - Chuối *patei* 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 - Muối hạt *sara* 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 ,

- Nhạc cụ gồm gồm : Bộ trống đôi *gineng* 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 - Cái trống vỗ *baranâng* 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 - Kèn *saranai* 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 - Cái chiêng *céng* 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 - Các điệu múa của bà múa tộc họ *muk rija* 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 - Các bài hát công ơn sự nghiệp thần yang của *ong maduen* 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 - Các bài kinh của tăng lữ *Acar* 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 Với các vật dụng thiết yếu khác.

Quảng Văn Đại